

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN  
Số: **1752** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Bắc Kạn, ngày **19** tháng 10 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Báo cáo số 61/BC-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 194/HĐND-VP ngày 08/10/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc cho ý kiến bổ sung nội dung vào Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1758/SNN-KHTC ngày 11/10/2018; Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 108/LMHTX-BPT ngày 17/10/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung, nội dung Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn, như sau:

1. Lý do điều chỉnh, bổ sung:

- Thực hiện kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 61/BC-HĐND ngày 12/7/2018 về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh, trong đó chỉ đạo: Hướng dẫn cụ thể đối tượng được hỗ trợ quy định tại Điều 5, Nghị quyết số 08 của HĐND tỉnh để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh; sửa đổi hướng dẫn thực hiện xây dựng 10 mô hình HTX kiểu mới sản xuất gắn với chuỗi giá trị tại Quyết định số 1893 của UBND tỉnh.

- Ngày 08/10/2018, tại Công văn số 194/HĐND-VP, Thường trực HĐND tỉnh nhất trí bổ sung Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày

11/4/2017 của HĐND tỉnh như đề nghị tại Công Văn số 5492/UBND-KT ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh.

2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

a) Điều chỉnh nội dung tại bước 3, mục 2.2 của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020 như sau:

<b>Nội dung tại bước 3, mục 2.2 của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn</b>	<b>Nội dung sau điều chỉnh</b>
<p><i>Bước 3: Tổ chức thực hiện.</i></p> <p><i>- Trong thời gian 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt danh sách các HTX thực hiện mô hình, Sở Tài chính trình UBND tỉnh ra quyết định cấp kinh phí cho các HTX. Sau khi có quyết định cấp kinh phí của UBND tỉnh Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn cấp Lệnh chi tiền cho các HTX trong thời gian 3 ngày làm việc.</i></p>	<p>Bước 3: Tổ chức thực hiện.</p> <p>- Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách các HTX tham gia xây dựng mô hình HTX kiểu mới sản xuất gắn với chuỗi giá trị và Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình của HTX, các HTX tự bỏ vốn, huy động vốn để mua giống, vật tư, phân bón, máy móc, thiết bị và thực hiện các nội dung khác theo quy định. Sau khi thực hiện xong việc mua giống, vật tư, phân bón, máy móc, thiết bị, HTX đề nghị Tổ công tác do UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 (qua Liên minh HTX tỉnh) tổ chức nghiệm thu; sau khi được nghiệm thu các HTX lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí gửi về Sở Tài chính, hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Văn bản đề nghị hỗ trợ của HTX.</li><li>+ Quyết định phê duyệt danh sách các HTX được lựa chọn xây dựng mô hình.</li><li>+ Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình của HTX.</li><li>+ Hợp đồng mua sắm hàng hóa và thực hiện các nội dung theo kế hoạch.</li><li>+ Hóa đơn mua sắm hàng hóa và các chứng từ theo quy định.</li><li>+ Biên bản nghiệm thu của Tổ công tác.</li></ul> <p>Trong thời gian 3 ngày làm việc kể</p>

từ ngày nhận được hồ sơ của các HTX, nếu đủ điều kiện Sở Tài chính trình UBND tỉnh ra quyết định cấp kinh phí cho các HTX theo tiến độ các nội dung mà HTX đã thực hiện.

b) Bổ sung nội dung tại mục 3 của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn như sau:

- Các đối tượng được hưởng hỗ trợ quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 5, Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND:

Đối tượng đủ điều kiện được hưởng chính sách của Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh Bắc Kạn, gồm: Hợp tác xã tổng hợp thuộc lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp; Hợp tác xã chăn nuôi; Tổ hợp tác chăn nuôi.

- Tổ hợp tác chăn nuôi, Hợp tác xã chăn nuôi, Hợp tác xã tổng hợp thuộc lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp đủ điều kiện được hỗ trợ lãi suất vốn vay từ các tổ chức tín dụng để đầu tư sản xuất, cụ thể:

+ Tổ hợp tác chăn nuôi được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay từ các tổ chức tín dụng để đầu tư sản xuất, mức hỗ trợ lãi suất là 6%/năm, mức vay hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 1.000 triệu đồng/Tổ hợp tác, thời gian hỗ trợ lãi suất tối đa 02 năm, hỗ trợ 01 lần/01 Tổ hợp tác.

+ HTX chăn nuôi, HTX tổng hợp thuộc lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay từ các tổ chức tín dụng để đầu tư sản xuất, mức hỗ trợ lãi suất là 6%/năm, mức vay hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 3.000 triệu đồng/01 HTX, thời gian hỗ trợ lãi suất tối đa 02 năm, hỗ trợ 01 lần/01HTX.

Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này thực hiện theo Hướng dẫn kèm Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 và Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn; Giám đốc các Ngân hàng Thương mại chi nhánh tỉnh Bắc Kạn; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (t/hiện);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc NN tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy;
- VP Điều phối XD NTM&GN tỉnh;
- LDVP;
- Lưu: VT, NCTH, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đỗ Thị Minh Hoa

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100

100